

nhiệm vụ và cuộc vận động xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh.

Công tác phát triển Đảng luôn được quan tâm, thông qua phong trào cách mạng của quần chúng để lựa chọn, bồi dưỡng những quần chúng ưu tú làm nguồn phát triển Đảng. Từ năm 1982 đến năm 1985 đã bồi dưỡng kết nạp được 122 đảng viên mới.

Thông qua các cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp (huyện, xã) và cuộc vận động “*Xây dựng chính quyền vững mạnh*”, bộ máy chính quyền được tăng cường, kiện toàn và củng cố. Việc thực hiện chức năng nhiệm vụ có nhiều chuyển biến, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Hiệu lực của chính quyền được phát huy trong quản lý kinh tế, quản lý xã hội. Việc chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc được tăng cường hơn trước. Công tác tuyên truyền phổ cập pháp luật được tiến hành thường xuyên, giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân từng bước nắm vững, hiểu rõ và sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Công tác thanh tra, kiểm sát có nhiều cố gắng phục vụ cho nhiệm vụ kinh tế - chính trị. Quyền làm chủ của nhân dân được tôn trọng, phát huy dân chủ, kỷ cương, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Quán triệt và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 53-CT/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 26-NQ/TU của Tỉnh uỷ về công tác đối với các đoàn

thể quần chúng. Công tác vận động quần chúng đã hướng vào các hội, đoàn thể, để tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục, tạo ra chuyển biến. Nhiều cấp ủy cơ sở đã tăng cường đảng viên có năng lực, phẩm chất cho bộ máy các đoàn thể. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân... đã bám sát nhiệm vụ chính trị, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và địa phương, hoạt động có hiệu quả thiết thực. Đoàn Thanh niên tiếp tục phong trào ba xung kích làm chủ tập thể trong lao động, sản xuất, học tập, công tác và bảo vệ Tổ quốc. Hội Phụ nữ đẩy mạnh phong trào người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hội Nông dân tập thể với phong trào thi đua thâm canh vượt khoán. Công đoàn có phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong công nhân, viên chức. Mặt trận có phong trào đoàn kết, tiết kiệm, vui tuổi già, trông và chăm sóc, bảo vệ cây... Các phong trào trên đã tạo khí thế thi đua lao động, sản xuất nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động, tham gia quản lý kinh tế, quản lý xã hội, xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể vững mạnh.

Những kết quả trong lĩnh vực kinh tế - xã hội mà Đảng bộ và nhân dân trong huyện giành được trong những năm từ 1981 - 1985 thật đáng ghi nhận và trân trọng. Song nhìn tổng thể thì vẫn còn một số mặt thiếu

sót, tồn tại, nổi lên là: Sự nghiệp văn hoá - xã hội chất lượng chưa cao, cơ sở vật chất chưa đầy đủ, một số điển hình tiên tiến không được nhân rộng và duy trì. Cơ sở vật chất của ngành giáo dục chưa được bảo vệ, tu bổ thường xuyên. Chất lượng dạy và học có mặt chưa cao. Việc huy động các nhóm trẻ ra lớp bị giảm sút ở một số nơi. Trong lĩnh vực y tế có mặt, có nơi chưa được phát huy tốt. Các điển hình về y tế không được duy trì, giữ vững, như Trạm Y tế Tân Lý (xã Chân Lý) với phong trào trồng, hái, chế biến thuốc nam vốn rất mạnh, có phần giảm sút.

Trong công tác xây dựng Đảng, công tác tư tưởng, tổ chức chưa thật sự gắn bó, thiếu nhạy bén, kịp thời, có lúc, có nơi chưa được quan tâm đúng mức, chưa phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế. Đặc biệt tính chiến đấu trong Đảng bị giảm sút, một số cán bộ, đảng viên còn chưa thấy hết những khó khăn chung của đất nước, của địa phương, thiếu lòng tin, bảo thủ, cục bộ, hữu khuynh, tự do, tùy tiện trong việc chấp hành chủ trương, chính sách và nghị quyết của Đảng. Một số cán bộ, đảng viên vi phạm đạo đức, thoái hoá, biến chất, lợi dụng, tham ô phải xử lý kỷ luật đưa ra khỏi Đảng. Việc xây dựng đảng bộ, chi bộ vững mạnh có nơi chưa được quan tâm đúng mức, quản lý đảng viên lỏng lẻo, sinh hoạt Đảng chưa đi vào nền nếp, một số nơi nội bộ chưa thật sự đoàn kết, thống nhất. Đến năm 1985, toàn huyện vẫn còn 2 đảng bộ và 68 chi bộ yếu kém, chiếm tỷ lệ

14,3%; 36% đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ và 25% cấp uỷ viên cơ sở yếu kém.

Việc xây dựng và thực hiện quy hoạch cán bộ còn bộc lộ tư tưởng chủ quan, đơn giản, chưa tích cực bồi dưỡng nguồn cán bộ kế cận dẫn đến tình trạng lúng túng trong khâu lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và quản lý đội ngũ cán bộ.

Công tác vận động quần chúng chưa được các cấp uỷ quan tâm đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nên tỷ lệ hội viên, đoàn viên tham gia sinh hoạt thấp, thậm chí có lúc, có nơi ngưng hoạt động, không phát huy được sức mạnh tổng hợp trong thực hiện các nhiệm vụ ở địa phương.

Như vậy, sau 10 năm thống nhất đất nước, Lý Nhân nói riêng và cả nước nói chung đã trải qua một thời kỳ lịch sử đầy khó khăn và thử thách. Thiên tai, lũ lụt diễn biến gay gắt, cộng thêm 2 cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới đã làm cho nền kinh tế nước ta vốn yếu kém, lạc hậu lại càng thêm kiệt quệ.

Mặc dù ảnh hưởng bởi những tác động khách quan và chủ quan, Đảng ta vẫn kiên trì mục tiêu chủ nghĩa xã hội, lãnh đạo cả nước từng bước tháo gỡ khó khăn, ổn định đời sống nhân dân.

Bám sát nội dung chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh uỷ Hà Nam Ninh, Huyện uỷ Lý Nhân đã kịp thời quán

triệt tận thân các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, trên cơ sở đó thể chế hoá thành nhiệm vụ cụ thể của địa phương, đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên nhiều lĩnh vực, nhưng vẫn phải đối mặt với bộn bề khó khăn, thử thách. Yêu cầu đặt ra cho Đảng bộ là phải tìm ra hướng đi mới, phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương phát triển kinh tế, từng bước ổn định đời sống nhân dân.

CHƯƠNG VII

ĐẢNG BỘ LÝ NHÂN LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN THEO ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG (1986 - 2000)

I. BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI THEO ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986 - 1990).

Những thắng lợi quan trọng trên mặt trận sản xuất nông nghiệp và hàng tiêu dùng, đã cải thiện đáng kể đời sống nhân dân và có tác động mạnh đến thành phần cơ cấu của nền kinh tế - xã hội, đặt những cơ sở đầu tiên cho sự phát triển mới của cả đất nước. Song chúng ta chưa tiến xa được bao nhiêu, sai lầm duy ý chí về việc tổng điều chỉnh giá, lương, tiền cuối năm 1985 đã đưa nền kinh tế đến những khó khăn mới: Nền kinh tế - xã hội lâm vào khủng hoảng trầm trọng, sự trì trệ về sản xuất, sự rối ren về phân phối lưu thông, lạm phát phi mã ở mức 3 con số, hàng hoá khan hiếm, làm cho đời sống nhân dân, nhất là cán bộ và những người hưởng lương, đối tượng chính sách gặp nhiều khó khăn.

Để từng bước tháo gỡ khó khăn, từ ngày 15 đến ngày 19-9-1986, Đảng bộ huyện đã tiến hành Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVIII. Đại hội có 222 đại biểu chính thức tham dự. Trên cơ sở đánh giá việc triển khai thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ XVII, Đại hội đã tập trung phân tích, tìm nguyên nhân của những tồn tại, yếu kém, bàn và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới là: Tăng cường sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của toàn Đảng bộ, phát huy mạnh mẽ hiệu lực quản lý của chính quyền, tăng cường quốc phòng, an ninh, khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của địa phương, làm ra nhiều sản phẩm cho xã hội, đáp ứng yêu cầu cho xuất khẩu và đời sống nhân dân trong huyện. Tập trung phát triển nông nghiệp, gắn nông nghiệp với công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề... Đối với sản xuất nông nghiệp, Đại hội xác định “sản xuất nông nghiệp phải thực sự là mặt trận hàng đầu”.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ huyện gồm 41 đồng chí (35 uỷ viên chính thức, 6 uỷ viên dự khuyết), đồng chí Vũ Hành được bầu làm Bí thư Huyện uỷ.

Trong bầu không khí chân tình, dân chủ và cởi mở, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (diễn ra từ ngày 15 đến ngày 18-12-1986), với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, đánh giá đúng thực trạng tình hình đất nước, từ đó xác định đúng mục tiêu và nhiệm vụ của cách mạng trong chặng đường trước

mất, đề ra chủ trương, chính sách đúng để xoay chuyển tình thế, đưa đất nước vượt qua khó khăn, tiến lên phía trước. Đại hội đã đề ra công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, chuyển cơ chế quản lý từ tập trung quan liêu, bao cấp, sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, bắt đầu bằng lĩnh vực kinh tế với 3 chương trình lớn: lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Đây là một quyết định quan trọng, đánh dấu bước ngoặt lịch sử trong tiến trình phát triển của đất nước.

Đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, Đảng bộ huyện đã triển khai quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII cho cán bộ, đảng viên, nhân dân trong toàn huyện và xây dựng chương trình hành động thực hiện đổi mới cơ chế quản lý tại địa phương. Kiên quyết xoá bỏ cơ chế bao cấp, chuyển sang chế độ hạch toán kinh doanh.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội VI của Đảng và các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương khoá VI, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân từng bước tháo gỡ khó khăn, đổi mới cơ chế quản lý, kiện toàn lại tổ chức, sắp xếp cán bộ, đổi mới cách nghĩ, cách làm. Huyện uỷ đã có các nghị quyết về bố trí lại cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi, chuyển từ độc canh, chuyên canh cây lúa sang kinh doanh tổng hợp, toàn diện, phân vùng sản xuất: vùng lúa - màu, lúa - cá, hoặc sen - cá - VAC...

Chỉ đạo thực hiện 3 chương trình kinh tế - xã hội, trong đó đặc biệt chú trọng chương trình lương thực - thực phẩm. Huyện uỷ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo bằng các nghị quyết chuyên đề và biện pháp thiết thực với phương châm: Kiên quyết, cụ thể, từng bước tháo gỡ khó khăn, đưa kinh tế - xã hội quyết tâm vượt ra khỏi những khó khăn trước mắt. Các đồng chí lãnh đạo huyện luôn quan tâm đến sản xuất nông nghiệp, sâu sát đồng ruộng, khơi lại phong trào trong những năm chống Mỹ: “xuống đội, lội đồng, thông kỹ thuật, bắt điển hình”, thường xuyên kiểm tra đôn đốc sát sao, động viên nhân dân tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất.

Công tác phân phối thu nhập trong các hợp tác xã nông nghiệp được huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện theo Quyết định số 400/QĐ-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng, Nghị quyết số 32-NQ/TU, ngày 20-6-1987 của Tỉnh uỷ nhằm xoá bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp, chuyển hẳn sang hạch toán kinh tế, kinh doanh xã hội chủ nghĩa, thực hiện đúng nguyên tắc phân phối theo lao động, chống tình trạng bao cấp tràn lan, đảm bảo quyền tự chủ sản xuất.

Đối với giá tiêu thụ nội bộ hợp tác xã, Huyện uỷ chỉ đạo các hợp tác xã phải tính đúng, tính đủ chi phí hợp lý giá thành sản phẩm, khắc phục tình trạng ăn thâm vào vốn, kiên quyết loại bỏ những chi phí bất hợp lý, nhất là những công điểm không trực tiếp tham gia lao động,

sản xuất trong hợp tác xã và không bán sản phẩm thấp hơn giá thành sản xuất.

Công lao động được trả bằng lương thực, bằng tiền tương ứng để kích thích phát triển mạnh các ngành nghề, đảm bảo quan hệ hợp lý giữa lao động, sản xuất lương thực và lao động ngành nghề tiểu thủ công nghiệp.

Sau khi bù đắp đầy đủ chi phí sản xuất và nộp thuế cho Nhà nước, để lại 4 quỹ: tích lũy, công ích, dự trữ và khen thưởng.

Việc phân phối lương thực và bán điều hoà lương thực cho xã viên thực hiện theo quy định của Nhà nước.

Công tác thủy lợi, cải tạo đồng ruộng được tập trung chỉ đạo. Trong năm 1986 hoàn thành trước thời hạn đắp đê sông Hồng, tích cực củng cố, kè đá ở Nguyên Lý và các bổi, tu bổ, nạo vét kênh mương. Hàng năm, đều phát động các chiến dịch ra quân làm thủy lợi đồng xuân, tập trung cho các vùng trọng điểm. Riêng trong đồng xuân năm 1986 - 1987, đào đắp được 93.500 m³ đất. Công tác phòng, chống lũ bão được chỉ đạo chặt chẽ, cho nên đã hạn chế được thiệt hại trong mùa bão lũ năm 1986.

Các ngành phục vụ nông nghiệp đã hướng về cơ sở, với những cố gắng cao nhất, cung cấp vật tư, phân bón, xăng dầu, thuốc bảo vệ thực vật, tư liệu sản xuất. Tập trung xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho những xã